LG
Life's Good

Máy giặt lồng ngang

Hướng dẫn sử dụng

Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi vận hành máy.
Xin hãy giữ lại cuốn sách này để tham khảo khi cần.

P.No: MFL67413101

Nội dung

Nội dung chính 2

Các đặc trưng của sản phẩm 3

Cảnh báo

Hướng dẫn sử dụng an toàn 4

Hướng dẫn nối tiếp đất an toàn 5

Giới thiệu sản phẩm 6

Lắp đặt

Cách tháo dỡ các vật liệu đóng gói 7

Cách tháo các bu lông sau máy 7

Yêu cầu địa điểm đặt sản phẩm 8

Nối ống cấp nước 10

Lắp ống thoát nước 12

Điều chỉnh độ cân bằng 13

Cách sử dụng máy giặt

Hướng dẫn vận hành máy 14

Lưu ý trước khi giặt 15

Các chương trình giặt 16

Các chương trình sấy 17

Hướng dẫn sử dụng máy giặt 20

Chương trình bổ sung..... 21

Các chức năng khác 22

Làm sạch lồng 22

Khóa ngừa trẻ em 23

Khóa cửa và cảm nhận đồ giặt..... 24

Sấy khô 24

Sử dụng bột giặt và chất làm mềm vải 26

Bảo dưỡng 27

Hướng dẫn khi có sự cố..... 31

Hãy ghi lại số model và số Serial máy giặt của bạn

Số model:

Số Serial:

Ngày mua:

Các đặc trưng của sản phẩm

Hệ thống dẫn động trực tiếp :

Động cơ dẫn động trực tiếp tiên tiến không sử dụng chổi than, không sử dụng hệ thống dây đai và bánh đai.

6 Chuyển động

Máy giặt có thể thực hiện nhiều hoạt động của lồng giặt kết hợp các hoạt động khác nhau phụ thuộc vào cách lựa chọn chương trình giặt.
Kết hợp tốc độ giặt và khả năng quay trái phải của lồng giặt sẽ cải thiện hiệu quả giặt của máy và cho bạn kết quả tuyệt vời mọi lúc giặt.

Chống nhàu

Bằng sự đảo chiều của lồng giặt, đồ giặt sẽ được giảm nhàu đáng kể.

Bộ đun nước tích hợp

Bộ đun nước trong máy sẽ duy trì nhiệt độ thích hợp ở các chu trình giặt mà bạn lựa chọn.

Tiết kiệm hơn với hệ thống giặt thông minh:

Hệ thống giặt thông minh phát hiện lượng đồ giặt và nhiệt độ nước, do đó xác định mức nước và thời gian giặt thích hợp nhất để giảm thiểu mức tiêu thụ điện và nước.

Khoá ngừa trẻ em:

Hệ thống khoá ngừa trẻ em được sử dụng để đề phòng trẻ em ấn các nút trên bảng điều khiển làm thay đổi chương trình giặt.

Hệ thống kiểm soát tiếng ồn:

Bằng cách cảm nhận số lượng quần áo giặt và độ cân bằng, hệ thống này có thể phân bố đồng đều đồ giặt trong lồng để giảm thiểu tiếng ồn trong khi vắt.

Cảnh báo

ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN VÀ GIẢI THÍCH LẮP ĐẶT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG

⚠ CHÚ Ý **Vì sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.**

Sự an toàn của bạn và của người khác là điều vô cùng quan trọng. Chúng tôi cung cấp cho bạn rất nhiều thông tin cảnh báo quan trọng trong quyển sách hướng dẫn sử dụng này. Hãy đọc và tuân theo tất cả các thông tin cảnh báo.

⚠ Đây là biểu tượng cảnh báo

Biểu tượng cảnh báo này sẽ cho bạn biết khả năng gây nguy hiểm, có thể gây tai nạn nghiêm trọng, gây thương tích cho bạn và những người xunh quanh. Tất cả các thông tin cảnh báo sẽ xuất hiện sau biểu tượng cảnh báo kèm theo chữ NGUY HIỂM, CẢNH BÁO hoặc THẬN TRỌNG.

Ý nghĩa các từ:

⚠ **NGUY HIỂM.**

Bạn có thể bị thương nghiêm trọng thậm trí tử vong nếu bạn không tuân theo cảnh báo này.

⚠ **CẢNH BÁO**

Bạn có thể bị thương nghiêm trọng thậm trí tử vong nếu bạn không tuân theo các hướng dẫn.

⚠ **THẬN TRỌNG**

Bạn có thể làm hư hại hoặc tài sản bị phá hủy, sản phẩm bị hư hỏng nếu bạn không tuân thủ các hướng dẫn.

Tất cả các thông tin cảnh báo sẽ cho bạn biết sự nguy hiểm là gì và cho bạn biết cách giảm thiểu khả năng gây nguy hiểm, đồng thời cho bạn biết điều gì sẽ xảy ra nếu hướng dẫn không được tuân theo.

Cảnh báo

⚠ CHÚ Ý **Vì sự an toàn, đề nghị bạn đọc kỹ và làm theo những thông tin trong quyển hướng dẫn sử dụng này để giảm thiểu nguy cơ cháy nổ, điện giật, hoặc để tránh hư hại tài sản, gây thương tích hoặc chết người.**

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG AN TOÀN

- Không lắp đặt hoặc cất giữ máy ở ngoài trời.
- Không tự sửa chữa bảng điều khiển.
- Không sửa chữa hay thay thế bất kỳ phần nào của máy hoặc cố gắng bảo dưỡng trừ khi được hướng dẫn cụ thể trong hướng dẫn sử dụng mà bạn hiểu và có đủ khả năng thực hiện.
- Xung quanh và bên dưới máy không nên có các vật liệu dễ cháy như vải, giẻ, giấy, hóa chất, v.v...
- Trẻ em cần được giám sát chặt chẽ khi máy đang vận hành hoặc khi máy đặt gần chỗ có trẻ em. Không cho phép trẻ em chơi, ngồi lên trên máy và không được cho bất kì vật dụng nào khác vào trong máy.
- Không nên để cửa máy giặt mở, cửa máy giặt mở có thể hấp dẫn trẻ em đu lên nắp hoặc bò vào trong.
- Không bao giờ được sờ vào trong máy giặt khi nó đang chuyển động, hãy đợi đến khi lồng giặt ngừng lại hẳn.
- Quá trình giặt có thể giảm khả năng chống cháy của sợi vải.
- Để tránh hậu quả như trên, hãy làm theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không giặt hay vắt khô những thứ đã được làm sạch (hoặc giặt, ngâm, hoặc có vết) bằng các chất dễ cháy nổ như sáp, dầu, sơn, ga, chất nhờn, dầu lửa, ...Vì làm như vậy có thể gây cháy nổ.
- Không đóng sầm cửa máy giặt hoặc cố gắng mở cửa trong khi nó đã bị khóa. Làm như vậy có thể làm hỏng máy.
- Để giảm thiểu nguy cơ điện giật, trước khi định bảo trì hay vệ sinh máy bạn hãy rút điện ra khỏi ổ cắm hoặc ngắt cầu dao.
- Không được cố vận hành máy nếu máy bị hỏng, có sự cố, bị tháo rời từng phần hoặc các bộ phận bị mất hay vỡ, kể cả dây hay phích cắm.
- Chỉ sấy các loại đồ giặt mà vật liệu của nó có thể sấy được.
- Khi máy giặt bị ngập nước, hãy liên hệ với trung tâm bảo hành. Tránh tai nạn cháy hoặc điện giật.

HƯỚNG DẪN NỐI TIẾP ĐẤT

Hướng dẫn nối đất:

Máy giặt phải được tiếp đất, nếu có sự cố hay hỏng hóc, việc tiếp đất sẽ làm giảm nguy cơ điện giật. Máy giặt được lắp một dây dẫn có dây tiếp đất và phích cắm tiếp đất. Phích cắm phải cắm được vào ổ điện có nguồn điện phù hợp và có tiếp đất.

Chú ý:

Nếu việc tiếp đất không được thực hiện đúng có thể gây điện giật khi sử dụng. Nếu phích cắm không phù hợp với ổ điện thì cũng không được tự ý sửa chữa phích cắm mà hãy yêu cầu người có chuyên môn tiến hành sửa chữa.

Các bộ phận

Phụ kiện

Vòi cấp nước

Cờ lê

Chú ý

Hình thức các bộ phận của máy giặt có thể thay đổi tùy theo từng model.

Tháo các vật liệu đóng gói

1. Loại bỏ các hộp các tông và bao bì xốp
2. Nâng máy giặt nên và loại bỏ phần xốp dưới chân đế máy giặt.
3. Gỡ bỏ lạt buộc dây cắm điện và ống thoát nước.
4. Bỏ ống cấp nước trong lồng giặt ra ngoài.

Chú ý: Giữ lại cờ-lê để sau này sử dụng.

Cảnh báo:

Vật liệu đóng gói (Ví dụ: Màng nilong, xốp) có thể gây nguy hiểm cho trẻ nhỏ
Giữ các vật liệu đóng gói xa tầm tay trẻ nhỏ vì chúng có khả năng gây ngộp thở.

Tháo các bu-lông sau máy:

1. Đây là 4 chiếc bu lông dùng để cố định các chi tiết máy tránh va đập trong quá trình vận chuyển. Trước khi sử dụng máy, phải tháo các bu lông này và nút đệm cao su ra.
2. Dùng cờ lê được cung cấp kèm theo để tháo các bu lông.
3. Tháo toàn bộ các bu lông và đệm cao su ra bằng cách xoay nhẹ nút cao su. Giữ các bu-lông và cờ lê để sau này cần di chuyển máy thì có thể sử dụng. Khi vận chuyển máy giặt phải lắp lại những bu lông này.
4. Bịt các lỗ bắt bu lông bằng các nút nhựa được cung cấp kèm theo máy .

Lắp đặt

Yêu cầu về địa điểm đặt máy

Nền Nhà: Độ dốc cho phép là dưới 1°.

Ổ điện: Không được xa quá 1m. Một ổ điện chỉ được dùng cho 1 máy.

Khoảng cách: Máy đặt cách tường phía sau tối thiểu là 10cm, cách 2 bên trái và phải tối thiểu là 2cm, cách mái phía trên (nếu có) tối thiểu là 2cm Không đặt đồ giặt lên trên máy giặt.

Vị trí lắp đặt

- Phải lắp đặt máy trên nền cứng và bằng phẳng.
- Nếu lắp máy trên thảm thì tránh không để chỗ cửa mở bị vướng thảm. Đảm bảo máy giặt không bị kẹt thảm.
- Không nên kê chân máy bằng một miếng gỗ, bìa hay các vật tương tự để cân bằng máy.
- Nếu có thể hãy tránh đặt máy ở cạnh bếp gas hoặc lò sưởi …, nếu không bạn phải có tấm nhôm (85x60cm) ngăn giữa máy và các thiết bị sinh nhiệt này để cách nhiệt.
- Không nên đặt máy ở trong phòng có nhiệt độ dưới 0°C hay lắp đặt ngoài trời.
- Nên để ở chỗ thuận tiện để tiến hành sửa chữa khi có hỏng hóc xảy ra. Với loại máy có chân điều chỉnh được thì nên sử dụng cờ lê được cung cấp kèm theo để đảm bảo máy giặt được vững và chắc.
- Nếu vận chuyển máy trong thời tiết mùa đông và nhiệt độ dưới 0°C, hãy đặt máy ở trong phòng vài giờ trước khi sử dụng.
- Nếu dùng máy ở những khu vực có sâu bọ hay côn trùng, hãy chú ý giữ gìn để xung quanh máy luôn luôn sạch sẽ. Nếu có hỏng hóc do sâu bọ hoặc côn trùng thì sẽ không được bảo hành.

Nối với nguồn điện:

- Không sử dụng dây nối thêm hoặc ổ cắm dùng chung.
- Nếu dây nguồn hỏng thì phải thay mới và do nhà sản xuất, trung tâm bảo hành hoặc những người có chuyên môn thực hiện.
- Sau khi sử dụng nên rút phích cắm và cắt nguồn nước.
- Nối máy với ổ cắm điện có nối đất.
- Phải đặt máy ở vị trị có thể dễ dàng nối tới nguồn điện.

Chú ý: Việc sửa chữa máy phải do người có chuyên môn thực hiện. Hãy liên hệ với trung tâm bảo hành LG khi có sự cố.

Chú ý

- Phần lớn các thiết bị điện đều cần đường điện và một ổ cắm riêng biệt. Không dùng chung ổ cắm.
- Không làm quá tải ổ điện. Sử dụng ổ cắm quá tải, ổ cắm hỏng hoặc lỏng lẻo, dây điện nối, dây điện bị sờn, vỏ cách điện của dây bị nứt hoặc bị hỏng thì sẽ rất nguy hiểm. Chỉ một trong các yếu tố trên cũng có thể gây điện giật hoặc gây cháy. Định kỳ kiểm tra dây nguồn máy giặt, nếu phát hiện thấy có hỏng hóc hãy rút dây nguồn của máy ra và thay bằng dây mới có cùng thông số kỹ thuật.
- Không để dây nguồn bị hỏng do sử dụng sai như: xoắn, bị chèn, bị đè, bị kẹp khi đóng cửa hoặc bị giẫm lên. Đặc biệt chú ý đến phích cắm, ổ điện và phần dây điện bên ngoài máy.

Nối ống cấp nước:

▲ *Áp lực nước phải trong khoảng 1-10 kgf/cm.^{2}*
▲ *Không được làm tròn răng hoặc lắp trượt ống cấp nước khi lắp với van cấp nước .*
▲ *Nếu áp lực nước lớn hơn 10 kgf/cm^2, phải lắp thiết bị giảm áp lực nước.*

* Kiểm tra định kỳ tình trạng vòi và thay mới nếu cần.

Bước 1: Kiểm tra gioăng cao su trong ống cấp nước

Có 2 miếng gioăng cao su ở 2 đầu ống cấp nước.
Chúng nhằm ngăn chặn tình trạng rò gỉ nước.
Phải đảm bảo nối ống cấp nước với vòi nước thật chặt.

Bước 2: Nối ống cấp nước với vòi nước

Loại A: Vòi thông thường có ren và ống cấp nước có ren

Bước ren của ống cấp nước nằm bên trong đầu vòi cấp nước

Loại B: Vòi thông thường không ren và ống cấp nước có ren

1. Tháo vít để lắp vòi vào

2. Đẩy đầu nối lên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt cả 4 vít.

3. Đẩy ống cấp nước thẳng đứng lên trên sao cho gioăng cao su trong vòi có thể gắn vào vòi và sau đó xoáy chặt bằng cách vặn sang bên phải.

Loại C: Vòi thông thường không ren và ống cấp nước không có ren.

1. Nới lỏng đầu nối phía trên

- Trong trường hợp đường kính vòi lớn thì bỏ vòng đệm đi.

2. Đẩy đầu nối lên trên cho đến khi gioăng cao su gắn chặt vào vòi, sau đó bắt chặt vít.

- Vặn đầu nối giữa sao cho nước không bị nhỏ giọt, kiểm tra chắc chắn gioăng cao su ở trong đầu nối vòi.

3. Đặt ống cấp nước vào giữa đầu nối, ấn tấm định vị xuống.

- Để tháo ống cấp nước ra , hãy đóng vòi nước lại, nhấn vòng hãm định vị xuống.

Bước 3: Nối ống cấp nước với máy giặt

•Hãy kiểm tra chắc chắn không có vật gì gây tắc trong ống và ống không bị xoắn.

Khi máy giặt của bạn có 2 van

Ống cấp nước màu đỏ nối với vòi nước nóng Nếu máy giặt có 2 van, hay tiết kiệm năng lượng bằng cách sử dụng nước ở van nóng.

Chú ý: Sau khi kết nối hoàn chỉnh, nếu nước bị rò, hãy lặp lại các thao tác trên.
Sử dụng tất cả vòi cấp nước thông thường. Trong trường hợp vòi cấp nước quá nhỏ hoặc quá to hãy tháo bỏ vòng đệm ở giữa trước khi lắp vòi vào,

Sử dụng vòi ngang		
Vòi ngang	Vòi nối dài	Vòi vuông

Lắp ống thoát nước

- Máy giặt này không thiết kế để sử dụng ở trên tầu thuyền hoặc những chỗ di động như nhà lưu động, máy bay...
- Khóa vòi nước lại khi bạn ra khỏi nhà trong thời gian dài (ví dụ trong kỳ nghỉ) đặc biệt khi không có hệ thống thoát nước gần đấy.
- Nếu không sử dụng máy nữa thì phải cắt bỏ dây điện, phá hỏng khoá cửa để tránh trẻ em bị nhốt bên trong máy.
- Vật liệu đóng gói (như màng bọc, xốp, …) có thể nguy hiểm cho trẻ em (có thể gây ngẹt thở). Vì vậy hãy để xa tầm tay của trẻ em.

- Khi nối ống thoát nước vào bồn rửa, bạn hãy dùng dây buộc ống thoát nước như hình trên.
- Buộc chắc chắn ống thoát nước để ống thoát nước không tuột ra khỏi máy gây rò rỉ.

- Không nên để ống thoát nước cách mặt sàn quá 100 cm.
- Nếu ống thoát nước quá dài, không ấn ngược vào trong máy giặt vì như vậy sẽ gây tiếng ồn.
- Đảm bảo an toàn hợp lý cho ống thoát nước sẽ bảo vệ mặt sàn tránh được hư hỏng do nước rò rỉ.

Điều chỉnh độ cân bằng

1. Điều chỉnh máy cân bằng hợp lý sẽ tránh cho máy bị ồn và rung. Đặt máy trên nền vững chắc và phẳng. Đặt trong góc phòng là tốt nhất.

2. Nếu nền không bằng phẳng thì điều chỉnh chân máy (không nhét thêm các mẩu gỗ hay vật gì khác dưới chân máy). Kiểm tra chắc chắn 4 chân được đặt ổn định trên mặt sàn, sau đó kiểm tra độ cân bằng (dùng ni vô).

3. Điều chỉnh chân máy để máy được cân bằng và vững chắc trên nền. Điều chỉnh xong thì xiết chặt ốc khoá.

☞ *Trong trường hợp máy giặt được đặt trên nền cao hơn thì nó phải được đặt vững chắc để tránh bị rơi hoặc đổ.*

☞*Kiểm tra độ cân bằng của máy bằng cách:*
- Ấn các cạnh của máy giặt theo 2 đường chéo xem máy có lung lay (bập bênh)không?
- Tiếp đến cho máy chạy ở chế độ vắt. Nếu khi đó máy rung, ồn thì hãy điều chỉnh chân máy và lặp lại cách kiểm tra trên cho đến khi máy hết rung.

■Nền bêtông (gạch , …)

• Nền phải khô, sạch và cân bằng.
• Lắp máy giặt trên mặt nền phẳng cứng.
• Trước khi đặt máy giặt lên trên gạch, hãy lót dưới chân đế máy giặt miếng lót cao su. Không bao giờ để chân máy giặt bị ướt, vì có thể máy sẽ bị trượt.

■Nền gỗ :

• Nền gỗ đặc biệt dễ gây rung. Để tránh rung, bạn nên lót miếng cao su dầy ít nhất là 15 mm bên dưới chân máy, bắt vít cố định trên tối thiểu là 2 thanh xà gỗ của nền nhà. Nếu có thể, hãy đặt máy vào góc nhà vì ở đó sẽ chắc chắn hơn.

Chú ý *: Nếu lắp đặt máy cân bằng ổn định hợp lý máy sẽ hoạt động tốt hơn và tuổi thọ dài hơn. Phải đảm bảo máy được lắp thẳng đứng và vững trên sàn, máy không được bập bênh. Mặt nền nhà phải sạch và không có xi gắn hay lớp vecni.*

Cách sử dụng máy giặt

Cách vận hành máy

1. Phân loại quần áo
   (Tham khảo trang 15)

2. Mở cửa máy giặt và cho quần áo vào.

3. Ấn nút nguồn.

4. Chọn chương trình giặt
   (Tham khảo từ trang 20~22)
   Chọn các tùy chọn
   + Chương trình bổ sung
   + Nhiệt độ
   + Vắt
   + Chức năng khác

5. Cho bột giặt vào máy
   (Tham khảo trang 26~27)

5. Ấn nút Start/Pause

Cách sử dụng máy giặt

Trước khi sử dụng lần đầu

Chọn chu trình Cotton 60°C, cho một ít bột giặt vào và cho máy giặt chạy nhưng không cho quần áo vào. Quá trình này sẽ loại bỏ cặn bẩn và nước còn lại trong quá trình sản xuất.

Chú ý trước khi giặt

1. Xem nhãn mác đồ giặt

Hãy tìm nhãn mác trên quần áo, nó sẽ cho bạn biết thành phần vải và cách giặt tốt nhất.

2. Phân loại :

Hãy phân loại đồ giặt để cài đặt chương trình giặt. Nhiệt độ nước, tốc độ vắt và các loại vải khác nhau thì cần được giặt theo các cách khác nhau. Tốt nhất là xếp loại quần áo tối màu tách ra khỏi quần áo sáng mầu và trắng, nếu không đồ màu trắng có thể bị nhuốm mầu từ những đồ mầu khác. Và nếu có thể hãy giặt riêng quần áo bẩn nhiều và quần áo bẩn ít.

Bẩn (Nặng, vừa, nhẹ) : Phân loại quần áo theo mức độ bẩn.
Mầu (Trắng, sáng, tối) : Phân loại đồ giặt trắng với đồ giặt mầu.
Chất liệu : Phân loại đồ giặt theo chất liệu.

3. Chú ý trước khi cho quần áo vào :

Kết hợp giặt các đồ giặt to và nhỏ, cho những đồ giặt to vào trước. Những đồ giặt to không nên chiếm quá nửa số đồ giặt. Không giặt từng đồ riêng lẻ, như vậy sẽ gây tình trạng máy không cân bằng, hãy cho thêm 1 hoặc 2 đồ giặt tương tự vào.

- Kiểm tra túi quần áo và loại bỏ những vật như: đinh, kẹp tóc, diêm, bút, tiền xu, chìa khoá có thể làm hỏng cả máy giặt và quần áo.

- Giặt sơ các vết bẩn bằng cách dùng bản chải và một ít xà phòng đánh qua các vết bẩn trên cổ áo và tay áo.

- Kéo khoá, cài móc và dây để chúng không móc vào các quần áo khác.

- Kiểm tra các hốc, các khe của gioăng cao su (màu xám) để loại bỏ các vật bị kẹt ở bên trong.

- Kiểm tra bên trong lồng và lấy các vật còn sót lại bên trong để chuẩn bị cho lần giặt tiếp theo.

Cách sử dụng máy giặt

Để tăng hiệu quả sử dụng của máy giặt và tiết kiệm năng lượng đề nghị quý khách cân nhắc và tham khảo bảng các chương trình giặt sau:

Chương trình	Mô tả	Loại vải	Nhiệt độ thích hợp	Tải tối đa
Cotton *(Giặt vải bông)*	Cải thiện hiệu quả giặt bằng cách kết hợp nhiều chuyển động của máy giặt.	Các loại vải bền mầu (Áo sơ mi, váy ngủ, quần áo ở nhà) và đồ vải bông trắng bẩn nhẹ (Đồ lót)	40°C (Lạnh,95°C)	Định mức
Cotton Eco *(Giặt tiết kiệm)*	Hiệu quả giặt hợp lí với mức tiêu thụ năng lượng thấp		60°C (Lạnh,60°C)	
Easy care *(Giặt nhẹ)*	Chu trình này áp dụng cho những quần áo không cần phải là sau khi giặt	Sợi polyamit, acrylic, polyester	40°C (Lạnh,60°C)	Nhỏ hơn 4.5 kg
Mix *(Giặt hỗn hợp)*	Cho phép giặt nhiều đồ cùng một lúc	Các loại quần áo trừ các loại vải đặc biệt (Lụa, đồ thể thao, quần áo tối màu, len,đồ lông/ rèm cửa)	40°C (Lạnh,40 C)	
Baby Care *(Giặt đồ trẻ em)*	Loại bỏ các vết bẩn và protein dính trên quần áo	Quần áo trẻ em bẩn nhẹ	60°C (Lạnh,95°C)	
Skin care *(Giặt chăm sóc)*	Loại bỏ hết bột giặt có trong quần áo	Quần áo tiếp xúc trực tiếp với da như đồ lót, tã lót trẻ em, khăn bông...	40°C (Lạnh,60°C)	Định mức
Duvet *(Giặt vỏ chăn)*	Chu trình này dùng cho những đồ lớn như ga giường, gối hoặc vỏ sofa	Ga trải giường trừ các loại chất liệu đặc biệt sau (sợi tinh xảo, len, tơ lụa...), vỏ chăn gối, vỏ bọc sofa sáng mầu.	40°C (Lạnh,40°C)	1 chiếc
Sports wear *(Đồ thể thao)*	Chu trình này phù hợp cho quần áo thể thao	Chất liệu coolmax, core-tex, lông và sympatex		3.0 kg
Rinse + Spin *(Giũ + Vắt)*	Dùng khi chỉ giũ quần áo hoặc thêm lần giũ để cho chất làm mềm vải vào đồ giặt.	Vải thường có thể giặt được.	-	Định mức
Sấy	Làm khô quần áo	Quần áo ẩm cần được sấy khô	-	4.0 kg

Cách sử dụng máy giặt

Để tăng hiệu quả sử dụng của máy giặt và tiết kiệm năng lượng đề nghị quý khách cân nhắc và tham khảo bảng các chương trình giặt sau:

Chương trình	Mô tả	Loại vải	Nhiệt độ thích hợp	Tải tối đa
Wool *(Đồ len)*	Cho phép giặt quần áo len (Sử dụng bột giặt dùng riêng cho đồ len)	Chế độ này chỉ làm sạch đồ len	40°C (Lạnh,40°C)	3.0 kg
Quick 30 *(Giặt nhanh)*	Chu trình này để giặt nhanh lượng nhỏ quần áo ít bẩn	Quần áo mầu ít bẩn.	30°C (Lạnh,40°C)	
Wash + Dry *(Giặt + Sấy)*	Chu trình này thực hiện liên tục từ giặt tới sấy.	Một lượng nhỏ quần áo có thể được sấy khô.	40°C (Lạnh,95°C)	4.0 kg
Silent Wash *(Giặt yên tĩnh)*	Giảm tiếng ồn và tiết kiệm hơn với chế độ giặt yên tĩnh qua đêm	Các loại quần áo như áo sơmi, váy ngủ, pijama và đồ lót sáng mầu.	40°C (Lạnh,60°C)	5.0 kg

Chương trình sấy

Chương trình	Loại vải	Tải tối đa
Eco Dry *(Sấy tiết kiệm)*	Cotton hoặc vải lanh như khăn tắm, áo phông, quần áo bằng vải lanh	4.0 kg
Cupbroard Dry *(Sấy khô)*		
Iron Dry *(Là sau khi sấy)*	Quần áo cotton hoặc vải lanh để là sau khi sấy	
Low Temp. *(Sấynhiệt độ thấp)*	Phù hợp với các loại vải dùng ở chương trình giặt nhẹ hoặc giặt hỗn hợp	4.0 kg
30 phút	-	0.5 kg
60 phút	-	1.5 kg
120 phút	-	3.0 kg

Cách sử dụng máy giặt

Nhiệt độ nước: Tùy thuộc vào từng loại vải và các hướng dẫn có trên mác quần áo mà bạn hãy lựa chọn nhiệt độ nước phù hợp.

Chú ý:
Đề nghị sử dụng bột giặt trung tính.
Chu trình giặt đồ len có tốc độ vòng quay chậm.
Chọn tốc độ vắt tối đa để đảm bảo cho quá trình sấy nhanh chóng.
Khi muốn giặt và sấy khô trong một chu trình thì lượng đồ giặt không được vượt quá khối lượng tối đa khi sấy và chúng sẽ được thực hiện lần lượt.

Chương trình	Time delay	Medic Rinse	Favorite	Pre wash	Time Save	Intensive	Rinse +	Rinse Hold	Dry
Cotton	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Cotton Eco	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Easy care	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Mix	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Baby Care	●	● ☆	●	● ☆		●	●	●	●
Silent wash	●		●		●	●	●	●	●
Skin care	●	●	●	●	●	●	●	●	●
Duvet	●		●		●	●	●	●	
Sports wear	●		●		●	●	●	●	
Wool	●		●			●	●	●	
Quick 30	●		●			●	●	●	●
Dry only	●		●						● ☆
Wash+Dry	●	●	●	●	●	●	●		● ☆
Rinse + Spin	●	●	●				●	●	●

☆ : Lựa chọn này tự động có trong chương trình giặt và không thể xóa.

Chương trình	Tốc độ vắt lớn nhất (Vòng/Phút)
Cotton	1400
Cotton Eco	1400
Easy care	1000
Mix	1400
Baby Care	1000
Silent wash	1000
Skin care	1400
Duvet	1000
Sports wear	800
Wool	800
Quick 30	1400
Dry only	1400
Wash+Dry	1400
Rinse + Spin	1400

Bảng điều khiển

Nguồn

- Ấn nút Nguồn để bật và tắt máy. Bạn có thể ấn nút này khi muốn hủy chức năng Hẹn giờ (Chức năng hẹn giờ sẽ bị hủy khi tắt nguồn).

Chọn chương trình

- Chương trình chọn tùy thuộc vào loại quần áo Đèn sẽ sáng ở chương trình lựa chọn.

Chương trình bổ sung

- Cho phép lựa chọn thêm chương trình mong muốn.

Tùy chọn

- Nhấn nút tùy chọn để lựa chọn thêm chương trình giặt theo ý muốn.

Khởi động / Tạm dừng

- Ấn nút Khởi động/ Tạm dừng để khởi động chu trình giặt hoặc tạm dừng chu trình giặt. Khi máy đang hoạt động, ấn nút này nếu cần dừng tạm thời chu trình giặt. Khi máy đang ở chế độ tạm dừng, nguồn điện sẽ tự động ngắt sau 4 phút.
Sau khi ấn nút tạm dừng hoặc khi kết thúc quá trình giặt từ 1~2 phút, cửa mới có thể mở được.

Màn hình hiển thị

- Màn hình hiển thị lựa chọn cài đặt, thời gian còn lại và hiển thị thông báo trên màn hình.

Chương trình bổ sung

Chương trình ưa thích

Cho phép bạn lưu chương trình giặt ưa thích Favorite để sử dụng.
1. Bật nguồn
2. Chọn chu trình
3. Tùy chọn các chương trình phụ trợ.
4. Chọn và giữ nút Favorite trong vòng 3 giây. Chương trình Favorite đã được lưu trong máy giặt.

Để sử dụng lại chương trình, chọn biểu tượng Favorite và ấn nút Start/Pause.

Pre wash (Giặt sơ)

Tùy chọn này được sử dụng khi bạn muốn giặt sơ qua quần áo. Rất hiệu quả đối với quần áo quá bẩn.

1. Bật nguồn
2. Chọn chu trình
3. Chọn biểu tượng Pre Wash
4. Nhấn Start/Pause

Tùy chọn

Tùy chọn

Time Save: Time save được lựa chọn nhằm giảm thời gian giặt.
Intensive: Nếu lượng quần áo bình thường và nhiều vết bẩn thì lựa chọn chức năng Intensive là hiệu quả.
Rinse +: Khi chọn Rinse + thì thời gian giũ và số lần giũ sẽ thêm 1 lần.
Rinse Hold: Khi chọn Rinse Hold thì nước sẽ được giữ lại sau khi giũ.

Hẹn giờ

Bạn có thể cài đặt thời gian cho máy khởi động và hoàn thành sau khoảng thời gian đó.

Chú ý:
Thời gian hẹn giờ là thời gian đến khi kết thúc chương trình, không phải thời gian bắt đầu. Thời gian chạy thực tế phụ thuộc vào nhiệt độ nước, lượng đồ giặt và các yếu tố khác.

1. Bật nguồn
2. Chọn chu trình
3. Bấm phím hẹn giờ và cài đặt thời gian.
4. Nhấn phím Start/Pause

Tăng hiệu quả giũ

Chức năng này cho phép tăng nhiệt độ nước trong lần giũ cuối lên 40 độ C để cho kết quả giặt tốt nhất đối với quần áo.
1. Bật nguồn
2. Chọn chu trình
3. Nhấn Medic rinse và chọn thời gian
4. Nhấn Start/Pause

Vắt

Tốc độ vắt được chọn sau khi nhấn “Spin” cho đến tốc độ vắt yêu cầu.

Nhiệt độ

Lựa chọn biểu tượng nhiệt độ, nhiệt độ nước sẽ được lựa chọn
-Lạnh
- 30℃, 40℃, 60℃, 95℃
Nhiệt độ nước được lựa chọn tùy thuộc chương trình.

Các chức năng khác

Chỉ vắt

1. Bật nguồn
2. Nhấn phím Spin để chọn tốc độ vắt
3. Nhấn Start/Pause

Chú ý:
Khi bạn chọn “No spin” lồng sẽ quay với tốc độ chậm trong thời gian ngắn để rút hết nước ra.

Chỉ sấy

1. Bật nguồn
2. Lựa chọn chế độ sấy
3. Nhấn Start/Pause

Tub Clean (Vệ sinh lồng giặt)

Là một chu trình đặc biệt nhằm vệ sinh lồng giặt. Chế độ này sử dụng mức nước cao hơn và tốc độ vắt cao hơn. Bạn nên sử dụng chế độ này thường xuyên.

Cảnh báo
Nếu có trẻ nhỏ thì không được mở cửa máy giặt quá lâu.

1. Lấy hết đồ giặt trong lồng giặt ra và đóng cửa máy giặt lại.
2. Mở hộc đựng bột giặt ra và cho chất tẩy cặn Canxi (Calgon) vào ngăn đựng bột giặt chính.
3. Đóng hộc đựng bột giặt lại.
4. Bật nguồn và nhấn giữ đồng thời 2 nút Spin và Temp. trong 3 giây, sau đó biểu tượng “tcL” sẽ xuất hiện trên màn hình LED.
5. Nhấn Start/Pause để khởi động.
6. Sau khi chu trình này hoàn thành, bạn hãy mở cửa để gioăng cửa, vùng xung quanh cửa và kính cửa được khô.

Child Lock (Khóa ngừa trẻ em)

Chọn chức năng khóa bàn phím này để khóa các nút bấm nhằm ngăn chặn bị can thiệp vào chương trình giặt đang chạy.

Cách khóa bàn phím

1. Nhấn và giữ 2 nút Option trong 3 giây
2. Sau 1 tiếng Bip, biểu tượng 'CL' sẽ xuất hiện trên màn hình LED. Khi đó chế độ khóa bàn phím đã được cài đặt, các phím khác sẽ bị khóa trừ phím Power (Nguồn)

Chú ý:
Tắt nguồn sẽ không thay đổi chức năng Child Lock, bạn phải hủy chức năng này trước khi bạn muốn cài đặt chức năng khác.

Hủy chức năng khóa bàn phím

1. Nhấn và giữ nút Option trong 3 giây
2. Sau 1 tiếng Bip, thời gian cho chương trình đang chạy sẽ xuất hiện lại trên màn hình LED

Bật/ tắt còi hiệu

Chức năng này chỉ có thể được cài đặt trong chu trình giặt.

1. Bật nguồn
2. Nhấn nút Start/pause
3. Nhấn và giữ đồng thời 2 nút Option và Spin trong 3 giây để cài đặt chức năng còi hiệu
Khi chức năng này được cài đặt thì nó sẽ ghi nhớ kể cả khi tắt nguồn.

Chú ý: Nếu bạn muốn tắt chức năng này, hãy lặp lại các thao tác trên.

Door Lock & Detecting (Khóa cửa và cảm nhận đồ giặt)

A "Door Lock" - Vì lí do an toàn, cửa máy sẽ được khóa trong quá trình máy vận hành và biểu tượng "Door Lock" sẽ xuất hiện trên màn hình. Bạn có thể yên tâm mở cửa sau khi biểu tượng "Door Lock" biến mất.

B "Detecting" sẽ xuất hiện trong thời gian ngắn khi máy giặt quay chậm và xác định lượng quần áo trong lồng giặt.

Sây khô

Vòi nước lạnh phải được mở ra trong suốt chu trình sấy.

Quá trình sấy khô tự động từ giặt đến sấy có thể dễ dàng được chọn.

Trong mọi chu trình sấy, hãy đảm bảo rằng lượng quần áo cho vào tương tự nhau về chất liệu và độ dày.

Không để máy sấy quá tải. Đảm bảo còn không gian trống trong lồng giặt.

Nếu bạn muốn mở cửa lồng giặt để lấy bớt quần áo ra trước khi chu trình sấy kết thúc, hãy ấn nút Start/Pause.

Bằng cách xoay núm Dry bạn có thể Chọn được các chế độ: Cupboard Dry-Eco Dry-30-60-120-Low Temp.-Iron Dry

Sau khi kết thúc chu trình Sấy, màn hình hiển thị "Cd". Ấn "Start/Pause" để kết thúc chương trình. Nếu bạn không ấn "Start/Pause" chương trình sẽ kết thúc sau 4h.

1. Hướng dẫn sấy khô tự động

Có thể sử dụng chu trình sấy này với hầu hết loại quần áo. Cảm biến điện tử có thể cảm nhận nhiệt độ để làm tăng hoặc giảm nhiệt độ nhanh chóng và phù hợp với nhiệt độ lựa chọn.
Nếu quần áo không khô như bạn yêu cầu, hãy sử dụng sấy theo thời gian.

a) Sấy nhiệt độ thấp: Cho sợi tổng hợp.
b) Là sau khi sấy: Nếu bạn muốn là quần áo.
c) Sấy khô: Cho cotton
d) Sấy tiết kiệm: 1 chu trình đặc biệt nhằm làm giảm lượng nước sử dụng trong suốt thời gian sấy.
e) Thời gian (30/60/120 phút)
- 30 phút: Vải bông/Khăn tắm 0.5 kg
- 60 phút: Vải bông/Khăn tắm 1.5 kg
- 120 phút: Vải bông/Khăn tắm 3.0 kg

Chú ý:
Thời gian sấy phụ thuộc vào loại quần áo, kích cỡ và chu trình sấy lựa chọn.
6 phút cuối cùng của thời gian sấy, bộ cảm biến nhiệt sẽ cảm nhận điều kiện khô của quần áo.
Khi sấy khô chưa đạt, chu trình sấy sẽ được thêm vào đến tối đa là 20 phút với "6" phút hiển thị trên màn hình.

2. Hướng dẫn sấy khô theo cài đặt thời gian.

Bằng cách xoay núm Dry, thời gian sấy có thể được cài đặt.
Thời gian sấy có thể lên đến 150 phút. Khi chỉ cài đặt chu trình sấy thì chu trình sấy sẽ được bắt đầu sau khi vắt.

Thời gian sấy khô cung cấp ở đây chỉ là hướng dẫn để bạn có thể đặt chế độ sấy cho máy. Thời gian sấy thực tế có thể thay đổi. Nó phụ thuộc vào độ ẩm của máy giặt, nhiệt độ phòng, loại đồ giặt, kích thước đồ giặt. Kinh nghiệm của bản thân bạn chính là hướng dẫn tốt nhất mỗi khi sử dụng.

Chú ý: Khi cho đồ giặt vào sấy bạn hãy giũ tung đồ giặt lên để nó dễ dàng nhào lộn khi sấy. Không nên để đồ giặt trong trạng thái xoắn rối vì như thế sẽ làm thời gian sấy bị kéo dài thêm.

Đồ len

- Không sấy nhào lộn những đồ bằng len, hãy xếp chúng theo đúng nguyên dạng ban đầu và sấy phẳng.

- Một số đồ dệt đan có thể bị co tùy theo số lượng, chất lượng của len. Do vậy phải căng đồ giặt ra ngay sau khi sấy.

Quần áo thường và Sợi tổng hợp

- Không cho quá nhiều đồ giặt vào sấy. Lấy ngay những đồ giặt phải là (ủi) thường xuyên ra khỏi máy ngay sau khi chương trình sấy ngừng lại để giảm nhăn nhàu.

Cao su và nhựa

- Không sấy các đồ giặt có chứa hoặc làm từ cao su hoặc nhựa như: Tạp dề, yếm, phủ ghế, rèm cửa, khăn trải bàn...

Sợi thuỷ tinh

- Không sấy những đồ, vật làm từ sợi thủy tinh. Những mẩu thủy tinh còn xót lại sẽ bám vào đồ giặt trong lần sấy tiếp theo và do đó làm hỏng đồ giặt.

Vật liệu da, sợi & quần áo trẻ con, đồ ngủ

-Thực hiện theo hướng dẫn của nhà sản xuất.

3. Kết thúc quá trình sấy

Khi chu trình sấy kết thúc, màn hình sẽ hiển thị "Cd" [Cool Down]
Cool Down là quá trình cài đặt tự động sau khi chu trình sấy kết thúc.
Nếu bạn không bỏ quần áo ra ngoài sau khi sấy thì quần áo sẽ dễ bị nhăn.
Quá trình Cool Down sẽ làm lồng quay và giũ lại quần áo trong lồng.
Thông báo "Cd" sẽ hiển thị cho đến khi nào quần áo được lấy ra khỏi lồng.

■ Sử dụng bột giặt và chất làm mềm vải

1. Hộc đựng bột giặt

* Chỉ giặt chính →
* Giặt sơ và giặt chính →

Cảnh báo:
Không để trẻ nhỏ tiếp xúc với bột giặt vì trong thành phần có chứa chất nguy hiểm. Nếu cho quá nhiều bột giặt, chất tẩy trắng hoặc chất xả vải sẽ bị chảy tràn ra ngoài. Lưu ý sử dụng lượng bột giặt phù hợp.

2. Cho chất làm mềm vải

* Không nên đổ chất làm mềm vải quá vạch đổ tối đa. Nếu đổ quá nhiều thì chất làm mềm vải chảy sớm vào lồng giặt, do đó có thể làm ố quần áo.

* Không để chất làm mềm vải trong ngăn bột giặt quá hai ngày (sẽ bị cứng lại).

* Chất làm mềm vải sẽ tự động được đổ vào lồng giặt tại lần giũ xả cuối cùng.

* Không mở hộc đựng xà phòng khi nước đang được cấp vào máy.

* Không được phép sử dụng các dung môi.

Chú ý: Không đổ chất làm mềm vải trực tiếp lên quần áo.

3. Lượng bột giặt

- Nên sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất bột giặt.

- Nếu cho quá nhiều bột giặt thì sẽ tạo nhiều bọt và do vậy sẽ giảm hiệu quả giặt hoặc quá tải cho mô tơ.

- Sử dụng loại bột giặt dành riêng cho máy giặt cửa trước.

* Lượng bột giặt sử dụng nên điều chỉnh theo nhiệt độ nước, độ cứng của nước, kích thước và mức độ bẩn của quần áo. Để có thể đạt hiệu quả tốt nhất, hãy tránh không để quá nhiều bọt.

4. Chất làm mềm nước

* Chất làm mềm nước có thể được sử dụng để làm giảm lượng bột giặt ở những nơi nước có độ cứng cao. Lượng chất làm mềm nước cần dùng được ghi ở vỏ bao bì của nó.

Trước tiên cho bột giặt sau đó mới cho chất làm mềm nước.

* Sử dụng lượng bột giặt như dùng cho nước mềm.

Bảo dưỡng

- Trước khi vệ sinh bên trong máy giặt phải rút phích điện ra khỏi ổ điện để tránh bị điện giật.
- Khóa vòi cấp nước khi máy giặt không được sử dụng trong một khoảng thời gian dài, đặc biệt khi không có hệ thống thoát nước ở gần khu vực máy giặt.
- Khi không sử dụng máy giặt nữa, cắt đứt dây nguồn, giắc cắm và phá hủy chốt khóa cửa của máy để tránh gây tai nạn cho trẻ nhỏ.

Lưới lọc nước vào

Tín hiệu báo lỗi "IE" trên bảng điều khiển sẽ nhấp nháy khi nước không chảy vào ngăn đựng bột giặt. Nguyên nhân có thể do nước quá cứng hoặc có cặn vôi thì lưới lọc nước vào dễ bị tắc. Vì vậy nên thường xuyên làm sạch lưới lọc này.

Hướng dẫn làm vệ sinh lưới lọc

1. Khóa vòi nước

2. Tháo ống cấp nước vào ra.

3. Dùng bàn chải lông cứng để làm sạch.

4. Lắp lại ống cấp nước vào như cũ.

Bộ lọc nước xả

Bộ lọc nước xả giữ lại những sợi chỉ và các vật nhỏ sót trong quần áo trong quá trình giặt.
Cần thường xuyên kiểm tra bộ lọc này để máy chạy êm.

Chú ý: Trước tiên xả nước qua ống thoát nước, sau đó mở bộ lọc để loại bỏ các sợi vải và vật nhỏ. Đặc biệt cẩn thận khi máy đang xả nước nóng.

1. Mở nắp dưới máy kéo ống thoát nước ra.

2. Tháo nút bịt của ống thoát nước (2) để cho nước chảy ra… Khi nước không chảy ra nữa thì quay bộ lọc (3) sang bên trái.

3. Nhặt bỏ những vật lạ khỏi bộ lọc (3). Sau đó quay bộ lọc theo chiều kim đồng hồ và lắp lại nút bịt của ống thoát nước.
Lắp lại ống thoát nước vào chỗ cũ, đóng nắp dưới máy lại.

Hộc đựng bột giặt và chất làm mềm vải:

- Sau một thời gian bột giặt và chất làm mềm vải sẽ đọng lại hộc.
- Nên thường xuyên dùng vòi nước mạnh rửa sạch.
- Nếu cần có thể tháo rời hộc ra khỏi máy bằng cách ấn chốt xuống phía dưới và kéo ra.
- Để vệ sinh dễ dàng, có thể tháo phần trên của ngăn đựng chất làm mềm vải ra .

Góc hộc:

- Bột giặt cũng có thể tích lại bên trong góc hộc, vì vậy thỉnh thoảng nên dùng bàn chải đánh sạch.
- Sau khi đã lau sạch hãy lắp hộc vào và cho máy hoạt động ở chu trình giũ mà không có đồ giặt.

Lồng giặt:

- Nếu bạn sống ở khu vực nước cứng, vẩy vôi sẽ liên tục dầy lên ở những nơi mà bạn không thể nhìn thấy và do vậy không dễ gì có thể cạo sạch được. Sau một thời gian, vẩy vôi đóng thành mảng và làm kẹt máy giặt. Nếu không kiểm tra thường xuyên thì sẽ phải thay mới.
- Mặc dù lồng giặt được làm bằng thép không rỉ, các vết rỉ vẫn có thể xuất hiện vì những vật dụng nhỏ bằng kim loại (như kẹp giấy, ghim cài) còn lại trong lồng giặt
- Nên thường xuyên làm sạch lồng giặt
- Nếu bạn sử dụng các chất làm sạch cặn, chất tẩy, hãy kiểm tra xem chúng có phù hợp với máy giặt hay không.
- Chất làm sạch cặn có chứa các hoá chất có thể gây hại cho một vài bộ phận của máy giặt.
- Dùng chất làm sạch thép không rỉ để tẩy rửa các vết bẩn.
- Đừng bao giờ dùng giẻ sắt (bùi nhùi sắt).

Bảo dưỡng

Vệ sinh máy giặt:

1. Bên ngoài

- Chăm sóc hợp lý sẽ làm tăng tuổi thọ của máy.
- Rửa sạch bên ngoài máy bằng nước ấm và bột giặt trung tính không có chất ăn mòn.
- Nếu có đánh đổ ra thì ngay lập tức lau sạch hết bằng khăn ẩm.
- Không dùng những vật sắc nhọn chọc vào máy.

Chú ý: Không dùng cồn pha metanola, dung môi hay các sản phẩm tương tự.

2. Bên trong

- Lau khô xung quanh cửa máy giặt, gioăng cửa và kính cửa
- Chạy máy giặt theo một chu kỳ hoàn chỉnh dùng nước nóng.
- Lặp lại chu trình nếu thấy cần thiết.

Chú ý - Loại bỏ nước cứng còn đọng lại bằng các chất tẩy rửa an toàn cho máy giặt.
- Vệ sinh miệng các ống dẫn nước, ống hơi trong máy nếu bị tắc.

Môi trường lạnh

Nếu máy giặt được cất giữ ở khu vực bị đóng băng hoặc vận chuyển trong thời tiết băng giá, hãy làm theo hướng dẫn sau:

1. Khóa vòi cấp nước.
2. Tháo ống cấp nước và thoát nước.
3. Cắm phích điện vào một ổ cắm điện có tiếp đất phù hợp.
4. Cho 1 gallon (3.8L) chất chống đông không độc dùng cho phương tiện vận tải vào lồng giặt. Đóng cửa.
5. Cho máy chạy chu trình vắt trong 1 phút cho ra hết nước (nhưng vẫn còn chất chống đông sót lại)
6. Rút phích điện, lau khô bên trong máy giặt, đóng cửa
7. Tháo hộc đựng bột giặt ra và lau thật khô tất cả các ngăn.
8. Đặt máy giặt theo chiều thẳng đứng
9. Sau khi lưu kho, muốn làm sạch hết chất chống đông, hãy cho máy chạy hết 1 chu trình hoàn chỉnh không có đồ giặt (không tải).

Hướng dẫn khi có sự cố

Máy giặt được trang bị các chức năng an toàn tự động, nó sẽ dò tìm và chẩn đoán lỗi ngay từ đầu và đưa ra biện pháp xử lý thích hợp.
Nếu máy không hoạt động hoặc hoạt động sai chức năng thì trước khi gọi bảo hành bạn hãy kiểm tra theo những lỗi sau :

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Tiếng ồn lách cách, lạch cạch.	- Có vật lạ trong lồng giặt hoặc bơm xả như đồng tiền xu hay ghim cài.	Ngừng máy giặt và kiểm tra lồng giặt hoặc bộ lọc nước xả. Nếu máy vẫn kêu sau khi khởi động lại thì gọi trung tâm bảo hành.
Tiếng ồn lớn.	- Giặt nhiều đồ sẽ gây tiếng ồn lớn, điều này bình thường vẫn xảy ra.	Nếu tiếng ồn lâu, có thể là máy giặt không cân bằng. Hãy sắp xếp lại đồ giặt.
Tiếng ồn do rung động.	- Các bu lông sau máy và đế xốp đã tháo ra hết chưa? - Các chân máy đã đặt vững chãi trên nền nhà chưa?	Nếu chưa tháo dỡ trong lúc lắp đặt, xem hướng dẫn về cách tháo bu lông sau máy. Đồ giặt có thể không đều trong lồng giặt. Hãy dừng máy giặt và sắp xếp lại đồ giặt.
Rò nước.	- Ống cấp nước và ống thoát nước bị lỏng ở đầu nối với máy giặt và vòi cấp nước. - Ống thoát nước bị tắc.	Kiểm tra và xiết lại các chỗ nối ống. Vệ sinh ống thoát nước. Gọi thợ ống nước nếu cần.
Nhiều bọt.	- Quá nhiều bột giặt hoặc bột giặt không phù hợp nên bọt nhiều và do đó rỉ nước.	- Sử dụng đúng loại bột giặt và đủ lượng.
Nước không chảy vào máy hoặc chảy chậm.	- Nước yếu. - Vòi cấp chưa mở hết. - Đường ống cấp bị xoắn. - Lưới lọc van cấp nước bị tắc.	Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. Mở vòi hoàn toàn. Làm thẳng đường ống. Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
Nước trong máy không xả hoặc xả chậm.	- Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn. - Bộ lọc bơm xả nước bị tắc.	Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước. Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
Máy giặt không hoạt động được.	- Chưa cắm phích điện vào ổ hoặc cắm lỏng. - Cầu chì nổ, áp tô mát bị ngắt hoặc điện yếu. - Vòi cấp nước chưa mở.	Kiểm tra và cắm chặt phích cắm vào ổ điện. Đóng lại áp tô mát hoặc thay cầu chì. Không tăng công suất cầu chì. Nếu áp tô mát bị quá tải thì mời thợ điện. Mở vòi nước.
Máy giặt không vắt.	- Kiểm tra xem cửa máy đã đóng chặt chưa?	Đóng chặt cửa và ấn nút **Khởi động/Tạm dừng**. Sau một thời gian ngắn máy mới bắt đầu vắt.
Không mở được cửa.		Khi máy làm việc, cửa không mở được vì những lý do an toàn. Khi máy chạy hết chu trình giặt, bạn có thể mở cửa nhưng hãy đợi một vài phút để cơ chế khóa điện có thời gian được giải phóng.
Thời gian giặt bị kéo dài.		Thời gian giặt có thể thay đổi tuỳ thuộc vào số lượng đồ giặt, áp lực nước, nhiệt độ nước và các điều kiện sử dụng khác. Nếu phát hiện thấy không cân bằng, hoặc nếu chương trình loại bỏ bọt hoạt động thì thời gian giặt sẽ tăng lên.
Tràn chất xả vải	Khi cho quá nhiều thì chất xả vải sẽ bị tràn ra ngoài.	Nên cho lượng nước xả vải theo đường vạch của hộp, không đổ tràn vượt qua giới hạn cho phép.
Chất xả vải chảy vào sớm.		Đống hộp đựng nước xả vải chậm. Không mở hộp đựng nước xả vải trong quá trình giặt.
Máy không sấy.	Máy giặt không sấy.	Không để quá tải Đảm bảo rằng nước trong máy giặt đã được rút hết. Nếu lượng quần áo trong máy quá ít ta có thể cho thêm 1 vài chiếc khăn vào.

Hướng dẫn khi có sự cố

Dấu hiệu	Nguyên nhân	Giải pháp
iE	- Nước yếu. - Vòi cấp chưa mở hết. - Đường ống cấp bị xoắn. - Lưới lọc van cấp nước bị tắc.	- Kiểm tra lại các vòi cấp nước khác. - Mở vòi hoàn toàn. - Làm thẳng đường ống. - Kiểm tra lưới lọc van cấp nước.
OE	- Đường ống xả bị tắc hoặc bị xoắn - Bộ lọc bơm xả nước bị tắc.	- Vệ sinh hoặc làm thẳng đường ống thoát nước. - Vệ sinh bộ lọc bơm xả nước.
UE	- Đồ giặt quá ít. - Đồ giặt bị mất cân bằng. - Nếu có các vật nặng được giặt riêng rẽ, hệ thống phát hiện và sửa lỗi không cân bằng sẽ ngừng vắt hoặc tạm dừng chương trình vắt. - Sau khi vắt xong nếu quần áo vẫn ướt, bạn hãy cho thêm một ít quần áo vào và cho máy chạy lại chế độ vắt.	- Cho thêm 1 vài đồ giặt nhỏ hơn vào để cân bằng tải trọng. - Sắp xếp lại những đồ giặt trong thùng.
dE	Cửa chưa đóng hoặc đóng chưa chặt.	- Đóng lại cửa. - Nếu vẫn báo lỗi "dE" thì gọi cho bộ phận bảo hành.
tE		- Cắt nguồn điện, gọi cho bộ phận bảo hành
FE	Nước quá nhiều do lỗi của van cấp nước.	- Khóa vòi nước. - Rút phích điện ra khỏi ổ điện. - Gọi cho bộ phận bảo hành
PE	Bộ phận cảm ứng mức nước bị hoạt động sai chức năng.	
LE	Môtơ quá tải	Dừng giặt trong 30 phút để cho môtơ được làm mát rồi khởi động lại chu trình
PF	Máy giặt bị mất nguồn đột ngột trong lần giặt trước đó.	Khởi động lại chu trình giặt.
dHE	Kiểm tra nguồn cấp nước	Mở van cấp nước. Nếu vẫn báo lỗi thì cắt nguồn điện, gọi cho bộ phận bảo hành

Hướng dẫn khi có sự cố

Chức năng Smart Diagnosis (Chuẩn đoán thông minh) chỉ áp dụng cho sản phẩm có biểu tượng Smart Diagnosis.

Cách sử dụng chức năng Chuẩn đoán thông minh

* Chỉ sử dụng chức năng này khi được hướng dẫn bởi Trung tâm kĩ thuật. Sự truyền tín hiệu âm thanh tương tự như sự truyền tín hiệu của máy fax, và tín hiệu sẽ được xử lý khi truyền đến Trung tâm kĩ thuật.
* Chức năng Chuẩn đoán thông minh chỉ được kích hoạt khi máy giặt có nguồn điện.

Nếu quý khách gặp trục trặc với máy giặt, vui lòng gọi điện tới Trung tâm kĩ thuật của LG để được tư vấn và hướng dẫn làm theo các bước dưới đây:

1. Nhấn nút POWER để khởi động máy giặt. Không ấn thêm bất kì nút nào khác hay xoay núm chọn chế độ.

2.Khi thực hiện theo hướng dẫn của Trung tâm kĩ thuật, quý khách hãy đặt điện thoại gần nút POWER.

3. Ấn và giữ nút TEMP trên bảng điều khiển trong khoảng 3 giây khi hướng điện thoại gần vào vị trí nút POWER.
4. Giữ điện thoại tại vị trí trên cho đến khi tiếng bíp báo lỗi kết thúc. Quá trình này diễn ra trong khoảng 17 giây.
   - Để đạt hiệu quả cao nhất, quý khách vui lòng không di chuyển điện thoại trong quá trình truyền tải tín hiệu âm thanh.
   - Nếu Trung tâm kĩ thuật không thể nhận được tín hiệu âm thanh chính xác, quý khách xin vui lòng thực hiện lại các bước trên.
   - Nhấn nút POWER trong quá trình truyền tải tín hiệu âm thanh sẽ kết thúc Chế độ Chuẩn đoán thông minh.
5. Sau khoảng thời gian 17 giây, tiếng bíp tắt hẳn, Trung tâm kĩ thuật sẽ phân tích dữ liệu. Nhân viên kĩ thuật sẽ tiếp tục liên lạc với quý khách để hướng dẫn quý khách khắc phục lỗi xảy ra.

LG

Life's Good